

KẾ HOẠCH
NĂM HỌC 2017 – 2018

Căn cứ công văn số 1297/SGDDĐT-GDTH ngày 28/7/2017 của Sở GDĐT Bình Dương về hướng dẫn thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 đối với cấp Tiểu học;

Thực hiện công văn số 91/PGDDĐT-GDTH ngày 11 tháng 9 năm 2017 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về việc Hướng dẫn Nhiệm vụ năm học 2017-2018 đối với cấp Tiểu học;

Căn cứ vào tình hình thực tế và các điều kiện hiện có của đơn vị, của địa phương. Trường Tiểu học Phước Sang xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học: 2017 - 2018 gồm những mặt công tác cụ thể và phân đầu thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

A- NHIỆM VỤ CHUNG

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo nghị quyết 29-NQ/TW quyết tâm thực hiện đổi mới dạy và học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện tiếp tục mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, đồng thời tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động “ Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo”. Thực hiện nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với thực tế của địa phương.

Năm học 2017-2018 tiếp tục thực hiện chủ đề Thực hiện Chủ đề năm học “*Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao*” với phương châm “*Trách nhiệm - Năng động - Sáng tạo*” để giữ vững nề nếp, kỷ cương và chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục tiểu học, toàn ngành tiếp tục thực hiện tốt khẩu hiệu “*Tất cả vì học sinh thân yêu*”.

Tổ chức chỉ đạo, quản lý dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực của học sinh; Nâng chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống; Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và kiểm tra đánh giá học sinh. Phân tích chất lượng đầu năm để có kế hoạch giảng dạy phù hợp theo từng nhóm đối tượng học sinh. Tạo mọi cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được học tập; Nâng chất lượng dạy học ngoại ngữ theo Đề án của tỉnh; Duy trì, và nâng tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; Thực hiện có hiệu quả dạy học theo lớp linh hoạt của các trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày và quản lý tốt hoạt động bán trú của học sinh tiểu học. Gắn với xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học. Tập trung chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh theo mô hình trường học mới (VNEN) của bộ GD-ĐT. Có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn và chỉ đạo thực hiện giảng dạy cho giáo viên dạy các lớp VNEN theo các nội dung đã được triển khai của Bộ GDĐT; Xây dựng các tư liệu, hình ảnh, video về tiết dạy và các hoạt động giáo dục theo mô hình trường VNEN, tổ chức đánh giá và so sánh khảo sát chất lượng giữa việc áp dụng mô hình trường tiểu học mới VNEN vào giảng dạy theo chương trình hiện hành.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý; tiếp tục tổ chức đánh giá sự phù hợp của chương trình, tài liệu học tập của mô hình VNEN; thực hiện chương trình tiếng Anh let's go đại trà lớp 1 trong học kỳ 1 từ tuần 14 (2 tiết/tuần); thực hiện từ đầu năm lớp 3, lớp 5 (4 tiết /tuần), lớp 2, lớp 4 (3 tiết/tuần)

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục triển khai các biện pháp chấm dứt hiện tượng học sinh ngồi sai lớp, giảm tỷ lệ học sinh **chưa hoàn thành**, học sinh bỏ học; đánh giá đúng chất lượng giáo dục, dạy thực chất, học thực chất, kiểm tra nghiêm túc nhưng không gây căng thẳng.

Tiếp tục thực hiện Nghị định Số: 79/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện tốt Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục chính khóa. Thực hiện tốt quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 về Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”. Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng trong giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có năng lực và phẩm chất tốt; đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của đội ngũ. Tăng cường hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chỉ đạo dạy và học.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi.

Nhà trường được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực của Phòng giáo dục, Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và của Ban đại diện cha mẹ học sinh đã giúp đỡ cho nhà trường trong các năm vừa qua và các hoạt động trong đầu năm học.

Đội ngũ Giáo viên có trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn 100 % (trong đó trên chuẩn 95% (ĐH: 14 GV, CĐ: 5). GV có tay nghề vững vàng đáp ứng được yêu cầu giảng dạy cho nhiều phân môn. Giáo viên có tinh thần đoàn kết và hướng phấn đấu tích cực để từng bước xây dựng đơn vị vững mạnh về mọi mặt.

- Số học sinh/lớp ít tạo điều kiện thuận lợi cho giảng dạy, giáo dục của giáo viên.

- Công tác tổ chức được ổn định, nề nếp học sinh thực hiện khá tốt. Các em ngoan, lễ phép có tinh thần học tập tốt. Học sinh đạt nhiều thành tích cao trong các phong trào thi đua của ngành và địa phương tổ chức.

- Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị khá đầy đủ. Trường đủ diện tích cho học sinh vui chơi và rèn luyện thể chất. Lớp học được trang bị 204 bàn ghế 2 chỗ ngồi, phù hợp đúng quy cách. Mỗi lớp được trang bị 1 bộ máy chiếu có kết nối Internet; tủ đựng ĐDDH, Đồ dùng học tập của giáo viên và học sinh.

2. Khó khăn.

Cơ sở vật chất chưa đầy đủ theo yêu cầu giáo dục phát triển để công nhận lại CQG và kiểm định chất lượng giáo dục. Số phòng học 12 (chỉ còn 3 phòng sử dụng làm văn phòng, phòng vi tính + nghe nhìn và phòng BGH). Năm học tới tăng thêm 1 lớp sẽ thiếu phòng.

Đời sống CB – GV vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là giáo viên nội trú.

Trong năm học này trường tiếp tục triển khai mô hình trường học mới (VNEN) nhưng vẫn còn gặp khó khăn về tài liệu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh (sách cũ, nhàu nát...). Việc tự học, tự bồi dưỡng về đổi mới phương pháp của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

Một số học sinh tiếp thu chậm, vận động khó khăn đã gây nhiều khó khăn cho giáo viên. Toàn trường có 08 học sinh khuyết tật học hòa nhập (có cả HS câm điếc).

Có rất nhiều học sinh là con hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn và chưa quan tâm đúng mức đến việc học của con em mình. Một số em thiếu sự quan tâm của cha mẹ, bởi các em đang phải sống cùng ông bà, cô dì, chú bác... (vì cha mẹ phải đi làm ăn xa, li hôn hoàn cảnh thiếu cha hoặc thiếu mẹ...) hoặc cha mẹ không biết chữ nên khó khăn trong việc quan tâm nhắc nhở các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC

- Mục tiêu 1: Thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Mục tiêu 2: Đổi mới phương pháp dạy học theo mô hình VNEN.
- Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng dạy học, Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ. “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, Xanh – sạch – đẹp”, Giáo dục đạo đức, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.
- Mục tiêu 4: Xây dựng đội ngũ giáo viên.

B- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I- PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG

1. Tình hình huy động trẻ ra lớp.

- Tổng số trẻ 6 tuổi: 72/35 nữ Đã ra lớp: 72/35 Tỷ lệ: 100% (Số điều tra là 68 (điều tra sót 04 em trong đó chuyển đi nơi khác là 1; Rời địa phương quá 6 tháng mới quay về là 2; 01 (bị câm điếc).

- Đến thời điểm này tổng số trẻ 6 tuổi học tại trường là 66 em, trong đó:

+ Chuyển đi ngoài huyện 1 em (Tân Lập- Bình Phước).

+ Chuyển đi trong huyện là 8 em (Phước Vĩnh A: 01; An Linh: 01; Tân Hiệp: 02; Vĩnh Hòa A: 04).

+ Chuyển đến là 3 em (2 Tân Uyên; 01 An bình B).

- Tổng số khuyết tật tính cả lưu ban là 4 em.

* Tổng số học sinh lớp 1 năm 2017 – 2018 là: 66 em + 4 Lưu ban = 70 em

- Số trẻ 6 tuổi : (số trẻ nghèo, khó khăn : 07/3nữ , tạm trú : 8/2)

2. Tình hình phát triển số lượng

Trong năm học này nhà trường có tất cả 12 lớp, số HS là 317/160 nữ (tất cả đều học 2 buổi/ ngày)

Nội dung	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng cộng
Số lớp	3	2	3	2	2	12
Số học sinh	70	51	76	65	55	317
Nữ	30	28	39	34	29	160
Lưu ban	4			1		5
Dân tộc	3	2	4	4	5	18
Nghèo	30	6	18	10	14	78
Khuyết tật	6			2		8
Học bán trú	36	24	34	29	17	140

Tình hình thực hiện lớp bán trú , lớp 2 buổi / ngày

Toàn trường học 2 buổi / ngày tuy nhiên có 1 số hộ nghèo không đóng tiền 2 buổi

Tổng cộng : 317 em/ 12 lớp học 2 buổi/ ngày

Trong đó có 7 lớp bán trú với 140 em.

2. Đội ngũ cán bộ – giáo viên :

Tổng số CB – GV – NV hiện có : 32 người

BGH : 3 (HT phụ trách chung; 1 PHT chuyên môn, 1 PHT hành chính bán trú).

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm: 3;

NV hành chính : 9 ; gồm (PCGD-XMC : 1 ; Kế toán : 1 ; Đội : 1 ; TV-TB : 1 ; bảo vệ : 2 ; Phục vụ : 1; y tế : 1; quản lý phòng tin: 1;)

Trình độ chuyên môn:

ĐHSP (PCXMC): 01; ĐH Tin : 01; Đại học kế toán: 1; T.cấp điều dưỡng: 01; Cao đẳng TVTT: 1 ; CĐCD-Đội: 1

(không tính bảo vệ và phục vụ).

GV dạy lớp : 20 ; gồm : - GVCN lớp : 14 , GV bộ môn : 6

Trình độ chuyên môn của giáo viên:

Đại học SP : 14 CĐSP : 5 12 + 2 : 01 ;

Trình độ văn hóa :

+ Tốt nghiệp cấp 3 (THPT + THBT) : 29/ 29 (Trừ bảo vệ và phục vụ)

TS Đảng viên trong trường : 13 / 8 nữ (12 chính thức, 1 dự bị)

TS giáo viên, nhân viên còn thiếu: 0

II – CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, và cuộc vận động “Mỗi thầy giáo,cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

a) Chỉ tiêu:

100% giáo viên trong trường có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, giản dị. Không có giáo viên vi phạm đạo đức, nhân cách nhà giáo, tệ nạn xã hội. Không đánh đập, xúc phạm thân thể, danh dự, nhân phẩm học sinh dưới mọi hình thức.

100% giáo viên thực hiện việc trau dồi kiến thức chuyên môn, sáng tạo trong công tác giảng dạy;

100% giáo viên đăng kí và học tập làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

b. Biện pháp

Giáo viên lập kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng theo chuyên đề, đăng kí đề tài sáng kiến kinh nghiệm hoàn thành nghiên cứu và báo cáo trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

Giáo viên luôn có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong nghề nghiệp, lương tâm trách nhiệm nhà giáo. Luôn thể hiện tính gương mẫu, tấm gương sáng trước phụ huynh và học sinh.

Tổ chuyên môn kiểm tra và tổ chức cho giáo viên kí bản cam kết không đánh đập, xúc phạm thân thể, danh dự, nhân phẩm học sinh. Kiểm tra giám sát việc thực hiện.

BGH trường phối hợp với công đoàn cho giáo viên đăng kí và kiểm tra giáo viên thực hiện học tập làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

2.Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Trường đã đạt chuẩn quốc gia vào tháng 1 năm 2013. Phần đầu công nhận lại Chuẩn quốc gia vào cuối năm 2018 và kiểm định chất lượng vào cuối năm 2019.

3.Công tác PCGDTH – CMC và phổ cập đúng độ tuổi.

Phần đầu duy trì và nâng cao hiệu quả PCGDTH – CMC , tiến tới tiếp tục giữ vững PCGDTH – ĐĐT; Phổ cập THCS và phần đầu giữ vững PCTHPT theo tiêu chí của tỉnh tiến tới đạt PCTHPT theo tiêu chuẩn của Bộ GDĐT.

Nỗ lực vận động 100% số trẻ 6t ra lớp. Phối kết hợp tốt với các ban ngành đoàn thể ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học , đảm bảo không có học sinh bỏ học .

Rà soát , bổ sung và cập nhật hoàn chỉnh, đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách PCGD.

Kết hợp tổ chức, tuyên truyền rộng rãi, có hiệu quả cao công tác xã hội hóa GD, tham mưu thúc đẩy hoạt động của BCD chống mù chữ, PCGD.

a. Chỉ tiêu

- + PCGDTH : 100%
- + CMC : 98%
- + 11t HTCTTH : 98%
- + Tỷ lệ học sinh bỏ học : 0%;
- + Phân đầu giữ vững PCTHĐĐT ; PCTHCS và PCTHPT
- + 100% trẻ em trong độ tuổi được đi học.
- + 100% các em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và học tập đạt được trình độ phổ cập giáo dục tiểu học.
- + Duy trì tốt sĩ số học sinh, đảm bảo không có học sinh bỏ học.

b. Biện pháp:

Tích cực, chủ động tham mưu thực hiện tốt công tác tuyên truyền xã hội hóa GD, công tác vận động trẻ ra lớp. Phối hợp thông tin thường xuyên, có hiệu quả giữa nhà trường -HĐGD – Hội CMHS và GVCN trong việc ngăn chặn học sinh bỏ học giữa chừng; xây dựng chặt chẽ các biện pháp phòng ngừa từ tập thể lớp, GVCN đến các Ấp, các đoàn thể chính quyền địa phương.

GV thực hiện tốt việc theo dõi sĩ số học sinh đi học hàng ngày nhằm quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh từng buổi học, thông báo đến phụ huynh học sinh khi học sinh vắng không lý do, giáo viên chủ nhiệm trực tiếp liên hệ gia đình phụ huynh học sinh khi học sinh nghỉ học không phép 1 buổi.

GV theo dõi chất lượng của học sinh hàng tháng, nắm chắc số học sinh yếu để có biện pháp phụ đạo, nhằm giảm dần tỷ lệ học sinh yếu hàng tháng và hạn chế học sinh bỏ học vì học yếu sinh ra chán học.

Tham mưu xây dựng tốt quỹ hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng quỹ khuyến học khuyến tài. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ học sinh ra lớp. Phối hợp với Tổ chức Đội, chi hội khuyến học tổ chức giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có nguy cơ bỏ học (Đồ dùng học tập, đồng viên khuyến khích..)

Tiếp tục xây dựng môi trường GD lành mạnh, thật sự cuốn hút trẻ ;nâng cao chất lượng GD và hiệu quả đào tạo. Tổ chức dạy theo đối tượng học sinh, BGH – GV liên hệ tốt ban đại diện cha mẹ học sinh vận động các em học sinh bỏ học giữa chừng ra lớp.

4. Đẩy mạnh hoạt động dạy học, thực hiện mô hình “VNEN”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, Giáo dục đạo đức, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, Giáo dục thể chất – hoạt động ngoài giờ.

4.1. Hoạt động dạy và học, thực hiện mô hình “VNEN”

4.1.1 Hoạt động dạy và học

a. Nội dung:

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; coi trọng chất lượng giáo dục đạo đức , đảm bảo hiệu quả chất lượng các lớp 2 buổi / ngày và 7 lớp bán trú. Thực hiện tốt chương trình, nội dung chuẩn kiến thức kỹ năng các lớp và áp dụng đổi mới phương pháp để thực hiện giáo dục đạt chất lượng cao. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình giáo dục “An toàn giao thông” “ Sức Khỏe răng miệng” và đưa nội dung giáo dục môi trường, giáo dục kỹ năng sống và tích hợp giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các môn học.

Tập trung chỉ đạo giảng dạy có chất lượng mô hình trường học mới (VNEN) thông qua việc đổi mới phương pháp, hình thức giảng dạy và cách tổ chức lớp học để phát huy tính tự lập, tự khám phá một cách tích cực của học sinh.

Tập trung cải tiến và vận dụng hợp lý, có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học đúng hướng, phù hợp với đặc điểm của địa phương. Tiếp tục thực hiện tốt việc giáo dục toàn diện theo chương trình của Bộ GD-ĐT.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả đề án dạy học Tiếng anh của UBND tỉnh về tăng cường tiếng anh 4 tiết/ tuần lớp 3, lớp 5 và 2-3 tiết/tuần lớp 2, lớp 4) và dạy tiếng anh cho học sinh lớp 1 ở học kỳ 1 từ tuần 14 (2 tiết/ tuần)

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng GV giỏi, HS năng khiếu, phụ đạo HS còn hạn chế các mặt giáo dục.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Viết chữ đẹp” trong GV và HS, phong trào thi “toán tuổi thơ, giải thưởng lương Thế Vinh”.... trong HS. đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đúng thực chất ở tất cả các môn học theo đúng thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

b. Biện pháp:

Bố trí, phân công GV giảng dạy hợp lý, tối ưu, phát huy khả năng giảng dạy – Nhất là giáo viên dạy lớp mô hình mới (VNEN). Hướng dẫn GV tập trung đầu tư nghiên cứu bài dạy; tăng cường việc theo dõi và giúp đỡ giáo viên dạy lớp theo mô hình VNEN, chấn chỉnh kịp thời những vướng mắc trong giảng dạy.

Tổ chức nhiều hình thức sinh hoạt chuyên đề chuyên môn. Nâng cao chất lượng thao giảng dự giờ, đúc rút kinh nghiệm giờ dạy. Bố trí giáo viên giỏi, giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn , bồi dưỡng giáo viên chưa giỏi trở thành giáo viên giỏi.

Thực hiện Thời khoá biểu linh hoạt theo hướng dẫn của sở GD-ĐT, lớp linh hoạt theo từng lớp áp dụng mô hình VNEN để nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

Tăng cường bổ sung nhiều tài liệu chuyên môn nghiệp vụ, động viên phong trào tự học tự rèn của GV. Tích cực tham mưu bổ sung , mua sắm các trang thiết bị, ĐDDH phục vụ tốt cho việc áp dụng phương pháp tích cực. Triển khai cụ thể nội dung và phương pháp giảng dạy chương trình “An toàn giao thông”, “Sức khỏe răng miệng”, vận dụng hiệu quả các nội dung giáo dục môi trường, giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, từng tiết học..

Xây dựng, tổ chức nhiều hoạt động vui chơi bổ ích ngoài giờ, kết hợp tốt với TPT Đội, GVCN theo dõi và giáo dục đạo đức cho học sinh, thực hiện tốt hoạt động NGLL.

Hướng dẫn các tổ khối xây dựng cụ thể, hiệu quả nội dung sinh hoạt khối, đảm bảo có chất lượng cao. Chú ý nâng cao chất lượng sinh hoạt chủ nhiệm ở tổ khối.

Xây dựng nhiều hình thức thi đua dạy và học, tuyên dương khen thưởng kịp thời , thoả đáng .

Tổ chức triển khai rộng việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin - soạn giáo án điện tử. **Mỗi giáo viên ít nhất có 4 tiết/năm sử dụng giáo án điện tử Power Point.**

Tích cực tham mưu với HGD, Hội CMHS và các ban ngành đoàn thể hỗ trợ kinh phí để có đủ điều kiện tốt tham gia các phong trào thi đua .

c. Chỉ tiêu

Đối với Giáo viên: 100% giáo viên thực hiện giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng và phù hợp với mô hình VNEN, tránh hình thức.

Thao giảng, dự giờ của GV : 100% giáo viên thao giảng và dự giờ đầy đủ theo quy định.

100% CB – GV có đầy đủ hồ sơ sổ sách quy định, chất lượng tốt.

GV dạy giỏi trường : 12-15 ; GV dạy giỏi Huyện : 5-6 ; GV dạy giỏi Tỉnh: 01
CSTĐCS : 6-8 ; UBND Tỉnh khen : 2-3.

Sáng kiến kinh nghiệm : Trường: 15-17 SKKN ; Huyện : 8-10 ; Tỉnh: 02

100% CB-GV hoàn thành chứng chỉ A hoặc B tin học và sử dụng thành thạo để đánh văn bản và truy cập Internet để phục vụ cho giảng dạy, phần đầu 100% trở lên hoàn thành chứng chỉ A hoặc B ngoại ngữ và cố gắng giao tiếp được bằng tiếng anh những câu đơn giản hàng ngày.

Làm đồ dùng dạy học: ít nhất 2 cái có chất lượng / GV / năm. Sử dụng : 100% số đồ dùng dạy học có trong nhà trường, sử dụng có hiệu quả cao trong giờ dạy. thường xuyên ứng dụng CNTT trong các tiết dạy.

Thanh kiểm tra nội bộ: Thanh tra toàn diện: 10 GV; hàng tháng đều thanh kiểm tra các bộ phận.

Thực hiện 10 chuyên đề trong năm học đối với chuyên môn trường:

Chuyên đề giảng dạy tập viết – Rèn chữ, giữ vở .

Chuyên đề thực hiện mô hình trường học mới (VNEN) .

Chuyên đề chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học, tích hợp GD môi trường....

Chuyên đề soạn giảng giáo án điện tử - ứng dụng Power Point

Chuyên đề đánh giá HS và ra đề theo TT22, chuẩn nghề nghiệp GV theo QĐ 14.

Chuyên đề Giáo dục ATGT, chăm sóc sức khỏe răng miệng.

Chuyên đề phụ đạo học sinh chậm tiến bộ; nâng cao chất lượng HS năng khiếu.

Chuyên đề Viết và áp dụng SKKN.

Chuyên đề GDNGLL và giáo dục kỷ luật tích cực học sinh.

Chuyên đề trẻ khuyết tật hòa nhập.

Chuyên đề Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học.

Chuyên đề phát huy những thành tích cực của mô hình VNEN.

Mỗi khối thực hiện ít nhất 2 chuyên đề / học kỳ.

Đối với Học sinh:

Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

Học sinh hoàn thành chương trình lớp học (Lên lớp thẳng) của toàn trường 99% ,

Học sinh lưu ban : dưới 1 % ; HS bỏ học : 0%

HS xếp loại chung khen thưởng: - Học sinh khen XS toàn diện: 35 %

Học sinh khen từng mặt: 40 %

Lớp tiên tiến : 75%

Thi toán Lương Thế Vinh Cấp Huyện : 3-5 HS Cấp Tỉnh: : 01 HS

Thi rung chuông vàng Cấp Huyện : 3-5 HS Cấp Tỉnh: : 01 HS

Thi Olympic Tiếng Anh Cấp Huyện : 3-5 HS Cấp Tỉnh: : 01 HS

VSCĐ : A : 40% ; B : 50% ; C : 10%

HS Thi VSCĐ đạt : Cấp Huyện : 5 HS ; Cấp Tỉnh: 1 - 2 HS

100% học sinh thực hiện tốt 5 nhiệm vụ của học sinh tiểu học.

100% học sinh thực hiện tốt nội quy trường, lớp.

Biện pháp:

Thực hiện tốt công tác bàn giao chất lượng học sinh đầu năm học.

Tổ chức cho giáo viên phải chịu trách nhiệm về chất lượng học tập của học sinh lớp mình phụ trách. Đối với học sinh chậm tiến bộ phải tổ chức phụ đạo nhằm nâng dần chất lượng, đảm bảo đạt chuẩn kiến thức cho học sinh.

Đánh giá xếp loại học sinh phải đảm bảo khách quan công bằng, chính xác và đúng thực chất, đánh giá và xếp loại học sinh theo thông tư số 22/2016 của BGD&ĐT.

Giáo viên thực hiện giảng dạy đúng đủ chương trình, tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội giảng, sử dụng tốt các đồ dùng dạy học được trang bị, làm thêm một số đồ dùng dạy học mới theo Tài liệu học tập của mô hình VNEN, tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, đổi mới phương pháp, tham gia tốt các phong trào do nhà trường, Phòng GD, các cấp tổ chức.

Tăng cường việc rèn luyện chữ viết cho học sinh theo mẫu chữ hiện hành và mẫu chữ mới, giúp học sinh biết cách giữ gìn sách vở sạch đẹp.

Đảm bảo thông tin hai chiều (*giáo viên – phụ huynh*) chính xác và đúng thời gian quy định (*thông qua sổ liên lạc, họp phụ huynh, mời phụ huynh lên gặp, giáo viên đến nhà*).

Tổ chức giáo dục cho học sinh thực hiện tốt nội quy nhà trường, đến lớp đúng giờ, học và hoàn thành bài đầy đủ trước khi đến lớp, tham gia phát biểu xây dựng bài, có đầy đủ đồ dùng học tập.

Thuộc, hiểu và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy, đọc hàng ngày trước buổi học.

Có ý thức, động cơ học tập tốt ; thực hiện học tập theo 10 bước học tập, thể hiện được vai trò chủ động trong học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên ở lớp cũng như ở nhà đối với học sinh lớp 1, biết tự quản lớp trong mọi hoạt động dù không có thầy cô.

Thực hiện tốt các nề nếp theo qui định của nhà trường, tham gia tốt các phong trào thi đua do nhà trường phát động.

Học sinh biết lễ phép với người lớn tuổi, thầy cô giáo, có lời nói hay, cử chỉ tốt. Có ý thức rèn luyện thân thể, phòng chống các bệnh tật, dịch bệnh đang lan tràn, phòng chống ma túy trong học đường. Biết phòng tránh các tai nạn gây thương tích, gây nguy hiểm đến tính mạng. Tham gia các hoạt động từ thiện, hoạt động công ích. Biết giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn, hoạn nạn.

4.1.2. Thực hiện giảng dạy theo mô hình VNEN

a. Chỉ tiêu :

9/12 lớp từ khối 2 đến khối 5 dạy theo mô hình VNEN.

100% GV vận dụng phương pháp dạy học phù hợp với mô hình VNEN theo tài liệu Hướng dẫn học một cách linh hoạt.

100% lớp học có hội đồng tự quản và các công cụ hỗ trợ.

b. Biện pháp:

Tổ chức khối lớp 2 đến khối 5 dạy theo hình thức, phương pháp của mô hình VNEN.

Tiến hành trang trí lớp, các công cụ hỗ trợ theo mô hình VNEN.

Tổ chức các chuyên đề về phương pháp dạy học VNEN.

BGH kiểm tra thường xuyên việc giảng dạy theo mô hình VNEN ở các lớp.

Tổ chức thảo luận theo định kì hàng tháng nhằm giải quyết khó khăn cho giáo viên khi thực hiện mô hình VNEN. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn cấp trường, tổ đúng theo tinh thần chỉ đạo của Công văn số 302 của Phòng GD ngày 11/9/2017.

Thực hiện điều chỉnh nội dung tài liệu hướng dẫn học phù hợp đối tượng học sinh, linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp nhằm đạt mục tiêu bài học, tránh hình thức trong việc điều hành các hoạt động học tập.

Linh hoạt trong việc vận dụng phương pháp, hình thức dạy học nhằm khắc sâu kiến thức cho học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào bài dạy nhằm nâng cao hiệu quả tiết học, tạo hứng thú với học sinh cũng như khắc sâu kiến thức cho các em.

4.2 “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, Xanh – sạch – đẹp”, Giáo dục đạo đức, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh.

4.2.1. “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, Xanh – sạch – đẹp”

a. chỉ tiêu:

Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn

Bảo đảm 100% trường, lớp sạch sẽ, có cây xanh, bóng mát, lớp học đủ ánh sáng, thoáng đãng, bàn ghế hợp lứa tuổi học sinh trong điều kiện cho phép.

Tổ chức để học sinh trồng cây và chăm sóc cây xanh thường xuyên.

Tham gia giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, không làm ảnh hưởng xấu đến lớp học và cảnh quan môi trường.

Có đủ nhà vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

Học sinh tích cực tham gia giữ vệ sinh, bảo vệ các công trình công cộng của nhà trường, lớp học và đảm bảo vệ sinh cá nhân.

Bảo vệ cây xanh, không ngắt hoa, bẻ phá cây xanh trong trường học, tham gia trồng cây xanh, tạo quang cảnh xanh, đẹp trong nhà trường.

b. Biện pháp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện phong trào “xanh-sạch-đẹp” trong toàn thể CBGVNV và học sinh, PHHS của nhà trường.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc thực hiện phong trào “xanh-sạch-đẹp”.

Thiết lập các pano tuyên truyền giáo dục đạo đức học sinh, nội quy học sinh, các loại biển báo an toàn giao thông đường bộ.

Tiếp tục triển khai cụ thể đến từng CBGVNV nội dung, yêu cầu, các tiêu chí trường học xanh, sạch, đẹp trong năm học tới; cuối học kỳ 1, cuối năm học tổ chức đánh giá sơ tổng kết phong trào. Tổ chức một số hoạt động nội khóa và ngoại khóa về giáo dục môi trường theo từng chủ đề cho học sinh. Giao trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý cũng như chăm sóc cây xanh, thảm cỏ.

4.2.2. Giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo:

a. Chỉ tiêu:

-100% học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

-100% học sinh được học và rèn kỹ năng sống.

-100% HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

b. Biện pháp:

+*Giáo dục đạo đức:*

- Giáo dục học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy. Giáo dục học sinh thông qua các chủ điểm năm học. Nội dung giáo dục thông qua các tiết học đạo đức, tiết sinh hoạt lớp, giáo dục ngoài giờ, dưới cờ hàng tuần cụ thể như sau:

- Giáo dục học sinh ý thức chấp hành nội quy nhà trường: Giữ gìn tài sản chung của lớp, nhà trường. Tham gia tốt các phong trào thi đua trong học tập, các hoạt động công ích, từ thiện. Giáo dục ý thức tuân thủ các quy định về ATGT, phòng chống ma túy trong học đường. Giáo dục học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh tiểu học. Có ý thức chống lại những thói hư tật xấu.

- Thực hiện giảng dạy đầy đủ chương trình giáo dục đạo đức chính khóa và giáo dục lối sống (lớp 5) đảm bảo các yêu cầu về chuẩn kiến thức kỹ năng cơ bản của bộ môn. Đặc biệt chú trọng giảng dạy tiết thực hành của môn đạo đức nhằm rèn luyện tốt các chuẩn mực hành vi đạo đức của học sinh.

- Đối với những trường hợp cá biệt cần có sự phối kết hợp giữa gia đình – nhà trường và xã hội để giáo dục các em.

- Thành lập bộ phận hoạt động ngoài giờ, phát động thi đua trong toàn học sinh theo các chủ điểm giáo dục của năm học. Thường xuyên nhắc nhở học sinh thuộc, hiểu và làm theo được 5 điều Bác Hồ dạy. Tổng phụ trách đội cùng với sao đỏ thường xuyên kiểm tra nề nếp, vệ sinh cá nhân, lớp học sinh nhằm tuyên dương việc làm tốt, nhắc nhở việc chưa tốt.

- Đối với các thầy, cô giáo, nêu cao tính gương mẫu, giáo dục học sinh bằng thái độ tận tụy, thương yêu và tôn trọng học sinh. Đặc biệt gần gũi, quan tâm, chăm sóc giáo dục theo từng đối tượng học sinh lớp mình phụ trách.

- Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong công tác giáo dục học sinh.

- Giáo dục cho học sinh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua việc tích hợp các nội dung trên bài học một cách tự nhiên, phù hợp với nội dung bài.

+*Giáo dục kỹ năng sống:*

- Giáo viên thực hiện việc dạy kỹ năng sống theo yêu cầu của Phòng – Sở. Dạy đủ các bài theo sách kỹ năng sống vào các tiết thời khóa biểu và lồng ghép vào các môn học phù hợp.

- Thực hiện việc tổ chức các hội đồng tự quản của lớp, trường. Nâng cao năng lực tự quản, tự tổ chức các hoạt động ở học sinh.

- Phối hợp với gia đình giáo dục cho học sinh kỹ năng sống theo phương châm: “Mọi lúc, mọi nơi, với mọi người và với chính mình.” Chú trọng nhiều vào yếu tố thực tế, tránh rên học sinh bằng lý thuyết không thực hành.

- Đổi mới tiết sinh hoạt chào cờ và sinh hoạt lớp. Tăng cường công tác tự quản, tự tổ chức các hoạt động nhà trường của học sinh hướng tới hình thành kỹ năng sống cho học sinh.

- BGH thường xuyên kiểm tra thực tế việc thực hành kỹ năng sống ở học sinh từ đó có biện pháp yêu cầu giáo viên chú ý dạy KNS cho học sinh.

- Tổ chức chuyên đề, dự giờ sinh hoạt tập thể đầu tuần.

+ *Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo:*

- Lên KH tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS thông qua tích hợp trong các môn học, tổ chức một số hoạt động phù hợp với từng lớp, khối lớp: tổ chức trò chơi, lao động trường lớp, tham quan và chăm sóc vườn trường....

- Tôn trọng và khuyến khích các lớp có cách làm sáng tạo giúp tất cả HS được trải nghiệm. Từ đó góp phần hình thành và phát triển những năng lực và phẩm chất cần có của HS.

- BGH kiểm tra giám sát việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS, tổ chức rút kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn.

4.3. Giáo dục thể chất – hoạt động ngoài giờ.

a. Nội dung

Thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình thể dục chính khóa, TD buổi sáng, TD giữa giờ, đẩy mạnh chất lượng múa tập thể sân trường.

Đẩy mạnh công tác rèn luyện, phát triển các tố chất của học sinh trong các phong trào TDTT, xây dựng các lớp, đội năng khiếu TDTT.

Xây dựng các câu lạc bộ : Tin học, âm nhạc, mỹ thuật, anh văn.

Củng cố khu sân chơi, bãi tập luyện TDTT cho học sinh, tạo điều kiện tốt để học sinh tập luyện TDTT thường xuyên

Khuyến khích, động viên giáo viên làm công tác Hội CTĐ, tổ GDSK trong nhà trường để giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn và chăm sóc sức khỏe bản thân.

Xây dựng môi trường cảnh quan sạch đẹp trong nhà trường. Giáo dục các em có ý thức cao trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, nơi công cộng. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống nước sạch cho học sinh rửa tay, súc miệng. Xây dựng các bồn bông, cây kiểng trước các phòng học để tạo cảnh quan sạch đẹp.

Đẩy mạnh hoạt động Đội, Sao nhi đồng, nâng cao chất lượng sinh hoạt cả về nội dung lẫn hình thức. Xây dựng có hiệu quả chương trình rèn luyện Đội viên. Giáo dục tốt phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao trong mọi công tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết tốt .

Tuyên truyền và giáo dục tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện trong năm học

b. Biện pháp

BGH kết hợp với giáo viên dạy thể dục tuyển chọn ngay từ đầu năm học và đầu tư bồi dưỡng các học sinh có năng khiếu , ham thích các bộ môn thể thao .

Thông qua các tiết học lồng ghép trên lớp nhằm giáo dục sức khỏe , giáo dục công tác phòng chống bệnh. Tổ chức những buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thi, tham quan giúp

các em mở rộng kiến thức. Tuyên truyền, vận động các bậc CMHS và các em học sinh tham gia đóng đủ 2 loại hình bảo hiểm : bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn.

Thông qua các buổi sinh hoạt lớp, lao động vệ sinh ngoài giờ để giáo dục các em biết yêu quý lao động, tính tự giác.....

Củng cố ban chấp hành Đoàn , tổ chức sinh hoạt hiệu quả hơn .

TPT Đội kết hợp với GVCN lớp xây dựng BCH Liên Đội có đủ năng lực tự quản , nhiệt tình , tổ chức tốt nội dung và chất lượng các buổi sinh hoạt . Tiếp tục xây dựng bổ sung phòng truyền thống đúng yêu cầu .

Thường xuyên theo dõi kiểm tra, đôn đốc hoạt động của Đoàn , của Đội. Xây dựng và tổ chức tốt hoạt động của đội Sao đỏ , đội tự quản trật tự “An toàn giao thông”.

Cải tiến và xây dựng hoạt động chủ điểm trong từng tháng thật cụ thể.

Tổ chức thi đua tốt các phong trào học tập và rèn luyện Đội viên , xây dựng các tổ nhóm xung kích trong phong trào ở các chi Đội .

c. Chỉ tiêu

Xây dựng các đội năng khiếu mạnh như: bóng đá mi ni, điền kinh, văn nghệ, nghi thức Đội, đảm bảo đạt thành tích cao trong các phong trào thi đua của ngành.

Phấn đấu đạt thứ hạng cao trong HKPD cấp Huyện và trò chơi dân gian cấp huyện, tỉnh .

Liên đội phấn đấu đạt : Vững mạnh Xuất sắc Chi đội : 100% đạt vững mạnh

Đội viên : 100% đều được lên lớp thăng .

Hội chữ thập đỏ , GDSK : Tốt

100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

Tham gia đầy đủ các phong trào đền ơn đáp nghĩa , giúp bạn vượt khó , ...

100% học sinh trường đều đồng phục đến lớp và đồng phục thể dục theo quy định của nhà trường. GV thể dục phải đảm bảo đồng phục thể dục khi giảng dạy.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. Tổ chức :

Phân công, sắp xếp đội ngũ biên chế hợp lý, đúng năng lực, phát huy có hiệu quả cao công tác dân chủ hóa trong trường học.

Củng cố, xây dựng tốt trật tự, kỷ cương, đẩy lùi tiêu cực trong nhà trường; xây dựng cụ thể nội quy làm việc của cơ quan, quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, quy chế phối hợp....

Nghiêm túc thực hiện những quy định về hồ sơ sổ sách trong nhà trường ;thường xuyên cập nhật đầy đủ kịp thời sổ sách hành chính, chuyên môn, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra.

Thực hiện việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo QĐ 14/QĐ-BGDĐT.

Thực hiện việc đánh giá cán bộ viên chức theo QĐ 06/QĐ-BGDĐT.

Thực hiện nghiêm túc công tác kế hoạch hóa, công tác thi đua trong từng thời gian , từng nội dung công việc. Xây dựng hoạt động gắn bó chặt chẽ giữa 3 bên : Chính quyền – Công Đoàn – Đoàn Đội.

2. Đội ngũ cán bộ – giáo viên

Phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên, quản lý theo nhiệm vụ được phân công, xây dựng mối quan hệ, kết hợp chặt chẽ các thành viên trong nhà trường, cập nhật đầy đủ trong hồ sơ công chức.

Đề cử, kết hợp việc vận động CB – GV tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn hóa theo yêu cầu của ngành và tiếp tục tự rèn luyện nâng cao trình độ văn hóa và chuyên môn. Từng bước nắm bắt và vận dụng hiệu quả ứng dụng CNTT, nhất là việc soạn giảng bằng giáo án điện tử; sử dụng thành thạo chương trình ứng dụng Power Point.

Phối kết hợp tốt với chính quyền địa phương và các đoàn thể ở địa phương nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi để CB – GV ổn định nơi ăn ở, khuyến khích CB – GV lập nghiệp tại địa phương ; ổn định đội ngũ lâu dài.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, phát triển công tác xây dựng Đảng trong nhà trường. Vận động việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thực hiện “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học, sáng tạo”. Tích cực tự học và phát huy khả năng sáng tạo trong công tác dạy học.

Cải tiến và đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua hai tốt, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để CB – GV phấn đấu đạt được thành tích cao, thực chất trong công tác thi đua.

Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn , nội dung kế hoạch , ngày giờ công , công tác chủ nhiệm lớp, tăng cường hơn đối với các lớp 2 buổi / ngày. Tổ chức kiểm tra đánh giá tốt việc thi đua “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” “Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và ngồi nhầm lớp”, việc xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực và “**Tiếp tục thực hiện đổi mới mạnh mẽ, thực chất công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục**”, thực hiện tốt phong trào “**Trách nhiệm – năng động – sáng tạo**” với khẩu hiệu của ngành GD-ĐT Bình dương “**Tất cả vì học sinh thân yêu**”.

Đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của CB – GV- NV.

Xây dựng đội ngũ đoàn kết, tôn trọng nhau và sẵn sàng tương trợ nhau trong mọi công tác. Không để xảy ra các trường hợp khiếu nại , tố cáo trong đơn vị , không có CB – GV vi phạm kỷ luật lao động. Phát huy triệt để nội lực của đội ngũ CB-GV-NV trong đơn vị.

Tham mưu, phối hợp với Chi bộ kết nạp 1 đến 2 Đảng viên mới trong năm học.

3. Cơ sở vật chất

Tích cực tham mưu tăng cường cơ sở vật chất , đầu tư các trang thiết bị cần thiết phục vụ tốt cho dạy và học. Đầu tư bổ sung máy vi tính, đèn chiếu và nối mạng tới tận các lớp học để phù hợp với việc đổi mới phương pháp. Hoàn chỉnh việc bố trí, sắp xếp CSVC khoa học. Đáp ứng việc xây dựng môi trường Xanh - sạch - đẹp, trường học thân thiện.

Tiếp tục phát triển phấn đấu giữ vững thư viện Tiên tiến, tủ sách dùng chung, tủ sách luật theo các quy định của Bộ GD-ĐT. Phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện trường và góc thư viện lớp học. Sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy và học, cố gắng làm nhiều đồ dùng dạy học, mỗi giáo viên làm 2 đồ dùng mới / năm.

Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương và các ngành có chức năng giúp nhà trường hoàn thiện CSVC để đạt kiểm định chất lượng trong năm 2015.

Đảm bảo tốt việc theo dõi, ghi nhận, cập nhật hồ sơ sổ sách tài sản nhà trường đầy đủ , kịp thời , đúng quy định.

4. Quản lý tài chính

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý tài chính trong và ngoài ngân sách theo đúng quy định ; thu chi có đủ hồ sơ, đúng hạng mục, đúng quy định, tránh lãng phí tiền của.

Đảm bảo nguyên tắc tay ba trong thu chi tài chính. Hàng tháng đối chiếu kinh phí và công khai tài chính rõ ràng trước HĐSP trường. Hàng quý báo cáo cho HĐGD, Hội CMHS để theo dõi.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, kịp thời cho các CB-GV trường.

5. Quản lý công tác hành chính

Chỉ đạo tốt tổ hành chính, phân công trực theo dõi, ghi nhận mọi hoạt động của nhà trường trong từng ngày.

Quản lý, hướng dẫn văn thư sắp xếp khoa học các loại hồ sơ sổ sách của trường , bổ sung và cập nhật kịp thời đầy đủ các số liệu thống kê. Thực hiện tốt việc vào sổ công văn đi , đến của trường.

Đảm bảo nghiêm túc đầy đủ chính xác các chế độ báo cáo cho cấp trên. Thực hiện tốt chủ trương của nhà nước, Chủ đề năm học của ngành “Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục”

Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền vận động , huy động các lực lượng xã hội địa phương và gia đình học sinh tham gia xã hội hóa giáo dục, chăm lo tốt cho sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

VI. CÁC CHỈ TIÊU THI ĐUA CỦA ĐƠN VỊ , TỔ KHỐI

Chi bộ	: Trong sạch vững mạnh
Đơn vị trường	: Tập thể tiên tiến
Công đoàn cơ sở	: Vững mạnh xuất sắc.
Tập thể khối xuất sắc	: 3
Tập thể khối tiên tiến	: 4
Đoàn	: Xuất sắc
Đội	: Xuất sắc.
Hội chữ thập đỏ , GDSK	: Tốt (vững mạnh)
PCGDTH-CMC	: đạt, giữ vững PCGDTHĐĐT; PCTHCS và PCTHPT
Thư viện, thiết bị	: Duy trì tiêu chuẩn thư viện tiên tiến
Lao động tiên tiến	: 32 người

Trên đây là toàn bộ nội dung kế hoạch năm học 2017 – 2018 của trường tiểu học Phước Sang, toàn thể CB – GV – NV trường quyết tâm ra sức hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT ;
- Bộ phận, tổ khối;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

DUYỆT CỦA PHÒNG GD-ĐT PHỤ GIÁO

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....